

Số: 05/2017/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 13 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Nghệ An.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 2465/2016/QĐ-TTg ngày 16/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Trung tâm Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Nghệ An;

Xét đề nghị của Trung tâm Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Nghệ An tại Tờ trình số 01/TTr-TTHTĐT ngày 09/01/2017, Sở Nội vụ tại Tờ trình số 05/TTr-SNV ngày 10/01/2017 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 58/BCTĐ-STP ngày 13/01/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng:

1. Trung tâm Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu trực thuộc UBND tỉnh Nghệ An, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai các Chương trình xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ, tư vấn và phối hợp tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư nhằm góp phần thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh.

3. Trụ sở của Trung tâm đặt tại địa chỉ: Số 3, Đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Về Xúc tiến đầu tư:

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn và hàng năm về xúc tiến đầu tư;

b) Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh quyết định hoặc xây dựng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về xúc tiến đầu tư thuộc các thành phần kinh tế;

c) Tham mưu tổ chức các hội nghị, hội thảo; các cuộc tiếp xúc với các nhà đầu tư, vận động, xây dựng chương trình hợp tác đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tìm hiểu, tham gia, nắm bắt cơ hội đầu tư;

d) Giúp UBND tỉnh xây dựng, hình thành cơ sở dữ liệu về đầu tư và cung cấp thông tin về cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xây dựng hình ảnh về môi trường đầu tư thông thoáng, những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh nhằm kêu gọi thu hút đầu tư; tư vấn, cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giúp nhà đầu tư hình thành ý tưởng khởi sự dự án;

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tỉnh, trong nước và ngoài nước xây dựng chiến lược quảng bá hình ảnh của Nghệ An.

2. Tiếp nhận và xử lý thủ tục đầu tư:

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận một cửa liên thông do Trung tâm chủ trì để tiếp nhận hồ sơ, xử lý và trả kết quả đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư; Quản lý, điều hành hoạt động của Bộ phận một cửa liên thông nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các nhà đầu tư có nhu cầu đầu tư và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

b) Tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư gồm:

- Giới thiệu địa điểm;
- Chấp thuận chủ trương đầu tư (đối với trường hợp không thông qua đấu giá, đấu thầu);

c) Chủ trì hướng dẫn, tiếp nhận các thủ tục đầu tư chuyển giao cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trả kết quả cuối cùng cho nhà đầu tư, gồm các thủ tục hành chính sau:

- Xác định chủ trương đầu tư, khảo sát lựa chọn địa điểm và cấp giấy chứng nhận đầu tư, đăng ký đầu tư (đối với trường hợp đấu giá đất, đấu thầu dự án).
- Thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.
- Chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư khu đô thị mới.
- Thẩm định thiết kế cơ sở của các cơ quan quản lý xây dựng chuyên ngành.
- Thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy.
- Đăng ký, thẩm định và phê duyệt hồ sơ về môi trường.
- Xác định giá đất.
- Giao đất hoặc cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chuyển mục đích sử dụng đất, đăng ký và cấp giấy chứng nhận.

- Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công.

3. Thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các nhà đầu tư:

a) Cung cấp các dịch vụ công nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư của các nhà đầu tư, hỗ trợ kịp thời các nhà đầu tư trong suốt quá trình đầu tư trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, tư vấn cho các cá nhân, tổ chức kinh tế lựa chọn đối tác đầu tư, hình thức đầu tư, phương thức đầu tư phù hợp; hỗ trợ các nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư, hình thành dự án đầu tư, vận động xúc tiến đầu tư theo các chương trình dự án (bao gồm cả xúc tiến đầu tư ra nước ngoài);

c) Tư vấn về chính sách, pháp luật đầu tư, về thủ tục hành chính phục vụ cho hoạt động đầu tư; các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư;

d) Xây dựng, đề xuất danh mục dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư; lập và tư vấn lập hồ sơ dự án kêu gọi đầu tư đối với các dự án trong Danh mục dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, phản ánh của các nhà đầu tư; chủ trì khâu nói, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị, đối thoại nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án đầu tư và triển khai hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh, báo cáo, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết;

e) Thực hiện các hoạt động dịch vụ có thu theo quy định của pháp luật như: cung cấp thông tin về doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cho các đối tượng có nhu cầu; tư vấn chính sách, lập hồ sơ dự án và các dịch vụ khác theo yêu cầu của nhà đầu tư;

g) Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng xúc tiến đầu tư nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan trong tỉnh.

4. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc phạm vi thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm;

b) Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm.

5. Thực hiện nhiệm vụ theo dõi, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo (định kỳ và đột xuất) tình hình tổ chức hoạt động xúc tiến, hỗ trợ đầu tư, giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến, thu hút, hỗ trợ đầu tư; xử lý kịp thời những vướng mắc, phát sinh về trình tự thủ tục, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, nhà tài trợ, từng bước khắc phục những hạn chế yếu kém, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư các nguồn vốn.

6. Quản lý tổ chức biên chế, công chức, viên chức, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ,

chính sách đối với công chức, viên chức của Trung tâm theo quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy, công chức, viên chức và các quy định hiện hành; Tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho công chức, viên chức của Trung tâm bảo đảm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm, phụ trách, chỉ đạo một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công. Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Việc ủy quyền cho Phó Giám đốc điều hành công việc khi Giám đốc đi vắng do Giám đốc quyết định;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, các Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật, các quy định hiện hành có liên quan và phân công, phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ: 03 phòng, gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Xúc tiến đầu tư;

c) Phòng Một cửa liên thông, tư vấn và hỗ trợ đầu tư;

Mỗi phòng có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng theo quy định pháp luật; bố trí viên chức cụ thể của phòng bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Biên chế, số lượng người làm việc

1. Biên chế và số lượng người làm việc của Trung tâm được UBND tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ cấu chức danh, vị trí việc làm, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Tổng biên chế, số người làm việc chuyên trách của Trung tâm được giao 20 người, trong đó: điều chuyển 06 biên chế công chức, viên chức từ Trung tâm Xúc tiến đầu tư và tư vấn phát triển thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư sang (không kể 04 công chức, viên chức kiêm nhiệm do các sở cử đến).

2. Việc quản lý, tuyển dụng, sử dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân

cấp quản lý hiện hành. Trước mắt, lựa chọn những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn hiện đang làm việc tại Trung tâm Xúc tiến đầu tư và tư vấn phát triển về làm việc tại Trung tâm; Số còn thiếu, Trung tâm thực hiện việc tiếp nhận từ cơ quan, đơn vị khác đến hoặc tuyển dụng mới, nhưng nhất thiết phải đảm bảo thu hút được những người có chất lượng cao, có trình độ toàn diện về chuyên môn, nghiệp vụ; ngoại ngữ; công nghệ thông tin, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu, chức danh, vị trí việc làm theo quy định.

3. Ngoài số cán bộ, công chức, viên chức làm việc theo chế độ chuyên trách, số lượng người làm việc tại Trung tâm còn bao gồm cả số công chức, viên chức do các sở cử đến làm việc theo chế độ kiêm nhiệm tại Phòng Một cửa liên thông, tư vấn và hỗ trợ đầu tư.

Điều 5. Chế độ chính sách đối với công chức, viên chức

Số công chức, viên chức, hợp đồng lao động làm việc tại Trung tâm được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước. Trong quá trình hoạt động, Trung tâm chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với sở Nội vụ, sở Tài chính, các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền ban hành chế độ, chính sách riêng nhằm khuyến khích, động viên số công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2017.
2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Nghệ An chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó VP UBND tỉnh;
- TP Văn xã – Khoa giáo;
- Lưu VT, TH (Thương).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đường